

*LH, ngày 28 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: **198/2022/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2022**, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Ngọc D, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp TK, xã AT A, huyện CL, tỉnh TV

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp AT, xã PĐ, huyện LH, tỉnh VL

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Ngọc D và anh Nguyễn Văn H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Phạm Nhật H, sinh ngày 08/11/2011 cho chị D nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết

- Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết

- Án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là

150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LH theo biên lai thu tiền số **0003776** ngày 31/3/2022, hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Tấn Phong**